

PHỤ LỤC TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND VÀ CÁC BAN HĐND TỈNH NĂM 2022

(Kèm theo báo cáo số /BC-HĐND của Thường trực HĐND tỉnh ngày tháng năm 2022)

I. Thường trực HĐND tỉnh	
1. Về kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hải Dương	<p>1. Đoàn kiểm tra đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiến nghị với các cơ quan Trung ương nghiên cứu ban hành các văn bản đồng bộ, thống nhất, tránh chồng chéo giữa các quy định của pháp luật về quy hoạch, đầu tư, đất đai...</p> <p>2. Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, các sở, ban ngành thực hiện tốt các nội dung về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh</p> <p>2.1. Đối với Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh: Chỉ đạo UBND tỉnh thực hiện một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Xây dựng và triển khai áp dụng bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và địa phương (DCCI) nhằm đánh giá năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các cơ quan đơn vị, coi đó là kênh thông tin, giám sát hữu hiệu giữa UBND tỉnh, cộng đồng doanh nghiệp với chất lượng dịch vụ công, tiến tới cải thiện chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh trên toàn tỉnh.- Có giải pháp đồng bộ, quyết liệt để duy trì và từng bước cải thiện các chỉ số thành phần trong bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, phần đầu PCI của tỉnh giữ ổn định trong top 20 tỉnh, thành phố trên toàn quốc, và top 5 trong khu vực đồng bằng sông Hồng.

- Sớm hoàn thành lập quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh quy hoạch vùng huyện; các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch hệ thống kết cấu hạ tầng đảm bảo thời gian theo quy định.

- Khẩn trương nghe, cho ý kiến và ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền liên quan đến các chính sách tháo gỡ khó khăn, phát triển doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu hoàn thiện và đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với tăng cường trách nhiệm giữa các cấp chính quyền trong các lĩnh vực quản lý liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp.

2.2. Đối với Thủ trưởng các sở, ngành được kiểm tra

- Tiếp tục phát huy vai trò người đứng đầu, tập trung chỉ đạo, phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, vướng mắc nêu trong báo cáo và ý kiến của Đoàn kiểm tra đã chỉ ra để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Xác định trách nhiệm cá nhân trong các nguyên nhân của hạn chế, đặc biệt là những nguyên nhân chủ quan, kịp thời đề ra các giải pháp khắc phục và tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Tăng cường công tác đôn đốc, hướng dẫn chuyên môn, tháo gỡ khó khăn đồng thời thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Đề nghị thủ trưởng các sở, ngành chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung sau:

+ Tiếp tục chỉ đạo triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 19/8/2021 của Tỉnh ủy và Kế hoạch hành động số 300/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh và các văn bản liên quan đến cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh phục vụ

nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên toàn tỉnh. Xác định đây là nhiệm vụ chính trị cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của từng phòng, ban, từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

+ Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh sớm xem xét, quyết định ban hành và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện một số văn bản trong lĩnh vực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình.

+ Tích cực tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và thực hiện có hiệu quả chương trình trợ giúp pháp lý, hỗ trợ doanh nghiệp. Làm tốt công tác nắm bắt tình hình, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

+ Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tập trung đẩy mạnh CCHC, trọng tâm là cải cách TTHC, rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC liên quan đến đầu tư kinh doanh đảm bảo quy định của pháp luật; thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số.

+ Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, xem xét chuyển đổi các vị trí công chức lãnh đạo quản lý cấp phòng phù hợp với năng lực, sở trường và chuyên môn đào tạo; giảm số lượng phó trưởng phòng đảm bảo quy định hiện hành; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nhất là những vị trí nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực.

+ Tập trung hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc cho UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung thành phố, thị xã và các quy hoạch có liên quan. Thực hiện lộ trình xây dựng phần mềm quản lý quy hoạch và công khai các quy hoạch trên hệ thống cổng thông tin điện tử, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm hiểu, nghiên cứu, đề xuất và triển khai thực hiện đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Có giải pháp tháo gỡ khó khăn trong

	<p>công tác nghiệm thu, quyết toán các dự án khu dân cư, khu đô thị cũ trên địa bàn tỉnh.</p> <p>+ Tập trung phối hợp giải quyết các khó khăn vướng mắc trong thu hồi đất, đền bù giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện của các dự án trên địa bàn.</p> <p>+ Đẩy mạnh tham mưu phát triển hạ tầng khu, cụm công nghiệp; tiếp tục nghiên cứu đổi mới, đa dạng hóa các hình thức xúc tiến đầu tư vào tỉnh, nhất là các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ...</p>
<p>2. Phiên chất vấn, giải trình về “Công tác quản lý nhà nước đối với một số bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh”</p>	<p>Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh, các sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện tốt một số nội dung sau:</p> <p>1. Về cơ chế chính sách: Đối với những vấn đề khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền của Trung ương, đề nghị UBND tỉnh tổng hợp gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh kiến nghị các cơ quan Trung ương xem xét, giải quyết. Đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền của tỉnh, UBND tỉnh phối hợp với các Ban HĐND tỉnh rà soát để kịp thời sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp.</p> <p>2. Về đầu tư cho ngành y tế</p> <p>2.1. Đối với bệnh viện Phụ sản:</p> <p>- Đề nghị UBND tỉnh đưa vào danh mục đầu tư công xây dựng công trình bệnh viện Phụ sản giai đoạn 2; chỉ đạo mua sắm theo lộ trình trang thiết bị đồng bộ với công trình bệnh viện Phụ sản giai đoạn 1.</p> <p>- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh báo cáo cơ quan có thẩm quyền sớm thẩm định, bàn giao công trình bệnh viện Phụ sản giai đoạn 1 để khẩn trương đưa vào sử dụng, chậm</p>

nhất trong đầu quý III/2022.

2.2. Đối với bệnh viện Nhi:

- UBND tỉnh đưa vào danh mục đầu tư một số hạng mục công trình cấp thiết như tường rào, bếp ăn, căng tin, nhà dinh dưỡng tổng hợp, hệ thống phòng cháy, chữa cháy đáp ứng điều kiện chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Yêu cầu Ban Giám đốc bệnh viện Nhi chấn chỉnh ngay việc thuê khoán bên ngoài đối với dịch vụ nấu ăn của bệnh viện phải đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, cải thiện thái độ phục vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo đảm sức khỏe cho bệnh nhân, người nhà bệnh nhân hướng tới sự hài lòng của người dân.

2.3. Đối với bệnh viện Phổi:

- UBND tỉnh chỉ đạo các sở ngành liên quan rà soát hỗ trợ kinh phí sửa chữa một số hạng mục công trình xuống cấp của bệnh viện Phổi từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021.

2.4. Ban Giám đốc các bệnh viện cần nâng cao năng lực điều hành, quản trị về cơ sở vật chất, tài chính, công tác khám chữa bệnh... để không ngừng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân và thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính.

3. Về công tác quản lý nhà nước

3.1. Đề nghị UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực y tế nói chung và 3 bệnh viện nói riêng, cụ thể như sau:

- UBND tỉnh giao Sở Y tế tham mưu rà soát có báo cáo tổng hợp về thực hiện cơ chế tự

chủ tài chính (tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm một phần chi thường xuyên) của các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trong toàn tỉnh để đánh giá những ưu điểm, hạn chế, bất cập, đề xuất các giải pháp thực hiện trong toàn ngành thời gian tới.

- UBND tỉnh xây dựng và phê duyệt chiến lược phát triển ngành y tế, trước hết là các bệnh viện tuyến tỉnh, các trung tâm y tế tuyến huyện tầm nhìn đến năm 2050, xây dựng quy hoạch định hướng phát triển hệ thống y tế công lập, tư thực và chiến lược phát triển của từng bệnh viện.

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Y tế tháo gỡ khó khăn cho các cơ sở y tế về giá dịch vụ y tế, nhiệm vụ chi cho công tác chỉ đạo tuyến, dự phòng lao động với bệnh viện Phổi, thanh quyết toán các khoản chi phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của các bệnh viện không được giao nhiệm vụ thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc đối với các cơ sở y tế công lập, nhất là các cơ sở tự chủ tài chính; tổ chức tập huấn cho chủ tài khoản và đội ngũ kế toán các bệnh viện để thực hiện nhiệm vụ tài chính đúng quy định.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh và Sở Y tế phối hợp tốt hơn nữa trong việc sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, hướng dẫn các cơ sở y tế trong việc thanh quyết toán, tránh tình trạng không quyết toán được kinh phí bảo hiểm y tế do vượt trần, vượt tổng mức thanh toán dẫn đến tồn đọng kéo dài.

3.2. Giao các Ban HĐND tỉnh giám sát việc sử dụng, quản lý cơ sở vật chất và công tác khám, chữa bệnh tại các bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh.

3. Giám sát chuyên đề “Công tác quản lý, sử dụng trụ sở làm việc cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị trực thuộc trên địa bàn tỉnh”

1. Đối với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh

- Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình kiến nghị tới Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương xem xét sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý sử dụng tài sản công, trong đó có tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Đối với Chính phủ, các bộ, ngành

- Đề nghị Bộ Tài Chính tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý tài sản công tạo điều kiện cho các cơ quan đơn vị dễ dàng triển khai thực hiện.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó có tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền; tạo hành lang pháp lý thông thoáng, không mất cơ hội khai thác tài sản công nhưng vẫn đảm bảo quy định của pháp luật.

- Ban hành hướng dẫn về việc sử dụng tài sản công vào việc cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết. Quy định về thẩm quyền của địa phương trong việc quản lý nhà nước đối với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; quy định rõ thời gian không sử dụng sẽ phải bàn giao về địa phương; việc sắp xếp, xử lý lại nhà đất đối với các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có trên 50% vốn nhà nước...

- Đề nghị các bộ, ngành liên quan tích cực phối hợp với Bộ Tài chính đẩy nhanh tiến độ bàn giao về tỉnh Hải Dương những cơ sở nhà đất hiện đã không còn nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả (Trụ sở Chi cục thuế huyện Bình Giang cũ; trụ sở Chi cục thuế

huyện Nam Sách cũ; các Kho dự trữ: Sắt, Ghẽ (Cẩm Bình); Việt Hồng, Pháp Chế (Nam Thanh); Phương Điểm, Đò Vạn (Tứ Lộc); Khách sạn Du lịch Công đoàn Côn Sơn và khu nhà tập thể, Nhà khách Liên đoàn Lao động tỉnh, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Công đoàn Hải Dương (nay là Trung tâm tư vấn pháp luật)...)

3. Đối với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn

- Tăng cường quản lý trụ sở làm việc theo hướng hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí. Quan tâm bố trí kinh phí duy tu, bảo dưỡng hàng năm theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, kiểm kê các cơ sở nhà đất thuộc phạm vi quản lý; tích cực phối hợp với UBND tỉnh tham mưu báo cáo bộ chủ quản, Bộ Tài chính cho ý kiến xử lý; sớm bàn giao về tỉnh các cơ sở nhà đất không còn nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả.

- Đẩy nhanh tiến độ trình cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đơn vị chưa được cấp để thuận tiện cho công tác quản lý, theo dõi; tránh chồng chéo, lấn chiếm.

- Rà soát hiện trạng sử dụng của các đơn vị trực thuộc, báo cáo xin ý kiến cơ quan cấp trên hỗ trợ kinh phí cải tạo, sửa chữa hoặc xây mới đối với các trụ sở đã xuống cấp nghiêm trọng, ảnh hưởng đến thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

4. Đối với UBND tỉnh

- Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, chấn chỉnh các tồn tại hạn chế và khắc phục kịp thời các sai phạm đã được Đoàn giám sát chỉ ra.

- Chỉ đạo chấm dứt hoạt động cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết của các đơn vị

sự nghiệp công lập khi không có Đề án hoặc ngoài Đề án được phê duyệt. Báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 của HĐND tỉnh.

- Siết chặt quy định về việc thẩm định, phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết của các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tuân thủ nguyên tắc trước hết phải hoàn thành chức năng, nhiệm vụ được giao; các nhiệm vụ do nhà nước đặt hàng nếu vẫn chưa sử dụng hết công suất mới được cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết.

- Phê duyệt và bố trí kinh phí thực hiện đề án đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức để triển khai đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh ngay trong năm 2022.

- Khẩn trương phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất tỉnh Hải Dương theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hiện đại, đồng bộ, đúng định mức; đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung của địa phương, của tỉnh.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tích cực, chủ động tham mưu, xây dựng phương án đầu tư xây dựng Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương để khắc phục tình trạng làm việc phân tán, không tập trung; tạo điều kiện thực hiện cải cách hành chính, tạo môi trường làm việc chính quy, hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

5. Đối với các sở Tài chính, Sở Tài nguyên - Môi trường là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn; đặc biệt là việc

thực hiện đề án cho thuê, liên doanh, liên kết của đơn vị để kịp thời phát hiện và sửa chữa các sai phạm, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công. Kiên quyết đề nghị thu hồi, điều chuyển đối với các trường hợp dôi dư, sử dụng không đúng mục đích, không đúng quy định (bỏ trống, cho mượn, cho thuê, liên doanh, liên kết toàn bộ hoặc một phần khuôn viên không đúng quy định, thẩm quyền...). Thực hiện tổng rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh để đưa ra phương án xử lý phù hợp; xem xét đề nghị giải thể, sáp nhập đối với các đơn vị không còn khả năng thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục rà soát, xác định hiện trạng cũng như tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà đất không còn nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Tích cực, chủ động tham mưu cho UBND tỉnh phương án xử lý đối với các cơ sở nhà đất của Trung ương đã bàn giao về địa phương vừa đảm bảo phù hợp với các quy hoạch phát triển của địa phương, của tỉnh; vừa đáp ứng được nhu cầu sử dụng của từng cơ quan, đơn vị hoặc đảm bảo mục tiêu tăng cường nguồn thu cho ngân sách.

- Tăng cường phối hợp, hướng dẫn các đơn vị sử dụng trụ sở trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; liên doanh, liên kết, cho thuê đúng quy định. Mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ làm công tác tham mưu về quản lý, sử dụng tài sản công; báo cáo thông tin kịp thời, chính xác và tích cực ứng dụng công nghệ trong theo dõi, quản lý tài sản công.

- Yêu cầu các đơn vị sự nghiệp thực hiện hạch toán, trích khấu hao và các nghĩa vụ tài chính với nhà nước đối với các khoản thu từ hoạt động cho thuê, liên doanh, liên kết; truy

thu nộp tiền thuê đất từ thời điểm cho thuê, liên doanh liên kết đến nay theo đúng quy định. Trong trường hợp đơn vị chưa được phê duyệt đề án hoặc đề án lập chưa đúng quy định: nguồn thu phải được nộp vào tài khoản tiền gửi của đơn vị tại Kho bạc Nhà nước, chỉ được chi sau khi có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và cơ quan tài chính cùng cấp phê duyệt bổ sung dự toán chi theo quy định.

6. Đối với các sở, ngành, địa phương

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn và giám sát các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc sử dụng trụ sở, cơ sở hoạt động. Thực hiện kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị cho thuê, có hoạt động liên doanh, liên kết.

- Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng, điều chỉnh, bổ sung và thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý tài sản công. Thực hiện nghiêm túc việc theo dõi, hạch toán, cập nhật biến động tài sản; thường xuyên báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động với cơ quan có thẩm quyền. Quan tâm bố trí kinh phí duy tu, bảo dưỡng hàng năm theo quy định.

- Rà soát việc lập, trình thẩm định và phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết đảm bảo phù hợp chức năng nhiệm vụ của đơn vị cũng như quy hoạch được phê duyệt. Nghiêm túc chấn chỉnh, chấm dứt tình trạng cho thuê, liên doanh, liên kết khi không có đề án được phê duyệt hoặc cho thuê, liên doanh, liên kết các nội dung ngoài đề án.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của từng cá nhân, gắn trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc quản lý, sử dụng trụ sở đúng mục đích, đúng tiêu chuẩn, định mức, hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát. Sắp xếp, bố trí cán bộ có trình

	<p>độ chuyên môn phù hợp làm công tác quản lý tài sản công; thường xuyên, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị.</p> <p>- UBND cấp huyện đẩy nhanh việc lập quy hoạch chung cho các xã mới thành lập đảm bảo gắn với phương án sắp xếp, xử lý trụ sở của các xã sau sáp nhập trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, làm cơ sở để xử lý tài sản nhà, đất theo quy định. Đối với các cơ sở nhà, đất dôi dư, đặc biệt là các trụ sở, trường học của các xã sau sáp nhập: đề nghị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án sắp xếp lại, xử lý tổng thể, theo hướng ưu tiên bố trí cho cơ quan nhà nước còn thiếu trụ sở làm việc, nhà văn hóa thôn, khu dân cư; chuyển sang đất công cộng để phục vụ nhu cầu chung của nhân dân (sân thể thao, điểm vui chơi, vườn hoa, công viên...); bán đấu giá nhưng phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.</p> <p>- Khẩn trương phối hợp với các ngành chuyên môn hoàn thiện các thủ tục về đất đai như cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chuyển đổi sang thực hiện thuê đất đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính.</p>
<p>4. Giám sát chuyên đề về kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất của các doanh nghiệp sau chấp thuận đầu tư và công tác quản lý sử dụng đất của doanh nghiệp sau cổ phần hóa trên địa bàn tỉnh</p>	<p>1. Đối với các cơ quan Trung ương</p> <p>- Đề nghị Quốc hội sớm ban hành Luật Đất đai sửa đổi để áp dụng thống nhất pháp luật.</p> <p>- Đề nghị Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương:</p> <p>+ Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản... và việc quản lý, kiểm tra giám sát việc sử dụng đất của các doanh nghiệp sau cổ phần hóa.</p>

+ Ban hành hướng dẫn chi tiết về quy trình xử lý đối với những dự án chậm tiến độ triển khai thực hiện.

+ Điều chỉnh, sửa đổi quy định về việc luân chuyển công tác đối với công chức theo dõi quản lý đất đai tại cơ sở.

2. Đối với UBND tỉnh

- Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, chấn chỉnh các tồn tại hạn chế và nghiêm túc thực hiện các kiến nghị, đề xuất của Thường trực HĐND tỉnh tại báo cáo này.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp sau chấp thuận đầu tư, sau cổ phần hóa. Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Tiến hành tổng rà soát, kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất của các doanh nghiệp sau chấp thuận đầu tư và doanh nghiệp cổ phần hóa trên địa bàn. Kiên quyết thực hiện thu hồi đất đối với những dự án chậm tiến độ để đất hoang hóa nhiều năm, được gia hạn nhiều lần nhưng chưa thực hiện theo quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa không sử dụng, sử dụng không đúng mục đích, không đúng phương án sử dụng đất được phê duyệt.

Đối với các doanh nghiệp còn phần vốn nhà nước, đề nghị UBND tỉnh tăng cường công tác quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

- Ưu tiên thu hút dự án quy mô lớn, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ tạo động lực phát triển kinh tế trong tỉnh, đóng góp tích cực cho tăng trưởng và nguồn thu ngân

sách địa phương.

- Ban hành nguyên tắc, tiêu chí, thời hạn, số lần gia hạn đối với các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn.
- Phát huy vai trò Trung tâm Phát triển quỹ đất, Quỹ phát triển đất trong việc tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư. Từng bước đẩy mạnh việc giao đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.
- Bố trí kinh phí hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh để thực hiện cấp, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xây dựng mạng thông tin ngành tài nguyên và môi trường...

3. Đối với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh

- *Sớm hoàn thiện và tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp liên ngành để quản lý, kiểm tra giám sát việc sử dụng đất của các dự án sau chấp thuận đầu tư, doanh nghiệp cổ phần hóa.*
- Thực hiện tổng rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động cũng như tình hình sử dụng đất của các doanh nghiệp sau cổ phần hóa trên địa bàn tỉnh, nhất là các doanh nghiệp thuộc tỉnh quản lý để tham mưu UBND tỉnh phương án xử lý cụ thể. Kiên quyết thu hồi đối với phần diện tích sử dụng không đúng mục đích, mục tiêu cổ phần hóa cũng như phương án sử dụng đất đã được phê duyệt. Yêu cầu các đơn vị khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục thuê đất để thực hiện nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo đúng quy định.
- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan nâng cao chất lượng thẩm định dự án đầu tư, xem xét đánh giá kỹ về năng lực thị trường, năng lực tài chính, vốn chủ sở hữu của các

chủ đầu tư nhằm đảm bảo tính khả thi, tiến độ thực hiện, khắc phục tình trạng dự án treo.

- Kiên quyết đề nghị thu hồi, xử lý đối với những tổ chức cá nhân cố tình sử dụng đất sai mục đích, để đất hoang hóa, lãng phí theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013. Đó là các dự án chậm tiến độ trong nhiều năm, đã điều chỉnh mục tiêu nhiều lần nhưng vẫn chưa thực hiện, gây bức xúc trong dư luận nhân dân (*Dự án Nhà máy chế biến, tổng kho rau củ quả xuất khẩu của Công ty cổ phần Vinamit; 06 dự án đã được gia hạn từ sau phiên chất vấn năm 2020 của Thường trực HĐND tỉnh nhưng đến nay đã hết thời hạn thực hiện...*).
- Nâng cao chất lượng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; thẩm định danh mục các dự án trình HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ. Tạo sự đồng bộ, thống nhất giữa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất với quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng huyện.
- Tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về việc quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp cũng như tình hình triển khai các dự án trên địa bàn. Trong trường hợp cần gia hạn, điều chỉnh dự án phải thực hiện theo đúng quy định, phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.
- Rà soát và kiến nghị UBND các cấp xử lý và di chuyển các dự án sản xuất kinh doanh không hiệu quả, gây ô nhiễm môi trường ra khỏi địa bàn khu dân cư, khu đô thị.
- Ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin trong việc lưu trữ hồ sơ dự án, hồ sơ đất đai để thống nhất trong công tác quản lý, theo dõi và cung cấp thông tin báo cáo.
- Ngành thuế chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh trong việc

thanh tra việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các doanh nghiệp đặc biệt là tại các dự án chậm tiến độ; doanh nghiệp cổ phần hóa quản lý, sử dụng đất sai mục đích, cho thuê lại, chưa thực hiện hoặc chưa hoàn thiện thủ tục thuê đất theo quy định; doanh nghiệp được gia hạn.

4. Đối với UBND cấp huyện

- Tập trung chỉ đạo, thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm tra trong quản lý sử dụng đất nói chung, quản lý sử dụng đất của các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp cổ phần hóa nói riêng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật đất đai nhằm tạo sự chuyển biến và nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức và cá nhân trên địa bàn.

- Rà soát và đề xuất tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến nguồn gốc, diễn biến quá trình quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp cổ phần hóa nhất là đối với phần diện tích đất đã để cán bộ, công nhân viên hoặc người dân sử dụng làm nhà ở từ nhiều năm.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu số về quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về lập, thẩm định kế hoạch sử dụng đất hằng năm; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao tỷ lệ thực hiện kế hoạch sử dụng đất

	<p>hàng năm sau khi được phê duyệt. Chủ động phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh trong việc tham gia vào ý kiến thẩm định dự án đầu tư ngay từ khâu phê duyệt dự án và trong hoạt động kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất của các doanh nghiệp trên địa bàn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất theo quy hoạch, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, vi phạm cam kết tiến độ thực hiện dự án. Công bố công khai các tổ chức, chủ đầu tư chậm triển khai dự án, vi phạm trong quản lý, sử dụng đất. Có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hiện tượng đầu cơ, chuyển nhượng dự án trái pháp luật. - Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng cho các dự án đầu tư trên địa bàn, trên cơ sở đảm bảo hài hòa lợi ích của nhà đầu tư và của người dân. - Bố trí tối thiểu 10% tổng thu điều tiết ngân sách cấp huyện và cấp xã để thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính, đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định hiện hành (<i>trong đó ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí cho ngân sách cấp xã</i>) theo đúng yêu cầu của HĐND tỉnh tại Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 29/10/2021.
<p>5. Giám sát Tình hình quản lý, sử dụng kinh phí phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh</p>	<p>1. Đối với Trung ương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị Bộ Tài chính có hướng dẫn cụ thể và tạo cơ chế để hỗ trợ từ ngân sách cho các cơ sở y tế tự đảm bảo một phần hoặc được ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên có nguồn tài chính không đảm bảo chi thường xuyên do tác động của dịch COVID-19

theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37//2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính. - Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương khi ban hành chính sách cần ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời. Trong quá trình tổ chức thực hiện, khi nhận được phản ánh về những khó khăn, vướng mắc, bất cập từ các địa phương, đề nghị các bộ, ngành Trung ương sớm trả lời hướng dẫn để chính sách của Đảng, Nhà nước đến với người dân nhanh chóng, chính xác.

- Đề nghị Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước Trung ương sớm ban hành bổ sung mã nội dung kinh tế về theo dõi kinh phí phòng chống dịch COVID-19 vào mục lục ngân sách, ban hành bổ sung tài khoản, phương pháp hạch toán để theo dõi riêng, chi tiết khoản kinh phí này.

2. Đối với UBND tỉnh

- Khắc phục các tồn tại, hạn chế của thời gian trước, chỉ đạo cơ quan chuyên môn chủ động, tích cực tham mưu triển khai ban hành các chính sách đảm bảo đúng quy trình, thủ tục và thời gian theo quy định.

- Sớm ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn; trong đó quy định rõ nguyên tắc phối hợp; hình thức, nội dung phối hợp; thanh tra, kiểm tra, theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan liên quan theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

	<p>- Chỉ đạo chấn chỉnh tình trạng số liệu báo cáo không thống nhất giữa các cơ quan chuyên môn như hiện nay để thuận tiện trong việc theo dõi, quản lý.</p> <p>3. Đối với các sở, ngành, địa phương</p> <p>- Thực hiện rà soát, tổng hợp đúng các đối tượng và thực hiện chi trả theo đúng chế độ, chính sách hiện hành; chịu trách nhiệm về tính chính xác của các hồ sơ, chứng từ, chấp hành đúng quy định của Luật Đấu thầu, Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành khi tổ chức ký kết hợp đồng mua sắm hàng hoá, trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, chi trả cho các đối tượng...trong quá trình phòng chống dịch.</p> <p>- Tiếp tục thực hiện hiệu quả phương châm “4 tại chỗ” theo kịch bản phòng chống dịch; đảm bảo huy động và sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, đúng đối tượng.</p> <p>- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tiếp tục triển khai hiệu quả công tác dân vận, phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia ủng hộ phòng chống dịch; tăng cường và đa dạng hóa các hình thức vận động, huy động xã hội; khuyến khích việc hình thành các nhóm thiện nguyện, các cá nhân tham gia hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.</p>
<p>II. Ban kinh tế - ngân sách</p>	
<p>1. Giám sát chuyên đề “Công tác quản lý nhà nước về hoạt động của các làng nghề trên địa bàn tỉnh”</p>	<p>1. Đối với HĐND tỉnh</p> <p>- Tăng cường hoạt động giám sát về hoạt động của các làng nghề trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó xem xét sửa đổi hoặc ban hành mới chính sách hỗ trợ cho các làng nghề về vốn,</p>

khoa học công nghệ, hỗ trợ tìm kiếm thị trường...

2. Đối với UBND tỉnh

- Nghiên cứu ban hành Đề án tổng thể về khôi phục và phát triển làng nghề trên địa bàn tỉnh với mục tiêu bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề truyền thống gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới, cơ cấu lại ngành nông nghiệp và Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) để thúc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với phát triển du lịch, dịch vụ và bảo vệ môi trường sinh thái. Xây dựng kế hoạch phát triển chi tiết đối với từng địa phương, từng ngành nghề như phát triển làng nghề gắn với du lịch, làng nghề công nghiệp hỗ trợ, làng nghề chế biến nông sản thực phẩm... đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách của mỗi địa phương và quy hoạch chung của huyện, tỉnh, vùng và cả nước.

- Chỉ đạo rà soát hoạt động của tất cả các làng nghề trên địa bàn tỉnh để có hướng xử lý phù hợp. Xem xét ban hành quyết định thu hồi đối với các làng nghề không còn đủ điều kiện theo Nghị định số 52/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Đối với các làng nghề còn lại, tập trung nguồn lực, chính sách hỗ trợ trên cơ sở phát huy, bảo tồn các làng nghề truyền thống và duy trì, phát triển các làng nghề mới.

*** Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được phân công. Chủ trì phối hợp giữa các sở, ngành và các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội trong quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề.

- Chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh các chính sách, quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn và định hướng bảo tồn, phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn. Thực hiện rà soát, thống kê, phân loại, lập kế hoạch quản lý phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh theo định kỳ quy định, phù hợp với yêu cầu thực tiễn
 - Hỗ trợ các cơ sở làng nghề cung cấp thông tin, tìm kiếm thị trường, kết nối giao thương, tham gia hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế để quảng bá, 10 giới thiệu và bán sản phẩm, tham quan khảo sát thị trường trong và ngoài nước; liên kết kinh doanh, đẩy mạnh hợp tác sản xuất giữa các vùng, địa phương...
 - Đẩy mạnh hỗ trợ xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý sản phẩm làng nghề, nghề truyền thống nhằm bảo hộ và quảng bá danh tiếng sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc trưng của địa phương. Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) tại các làng nghề nhằm hoàn thiện các sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu của tỉnh.
 - Rà soát tham mưu cho UBND tỉnh đổi mới cơ chế, chính sách về phát triển làng nghề theo hướng khắc phục những hạn chế, vướng mắc đã và đang có; giúp chính sách thực sự đi vào thực tiễn, dễ dàng tiếp cận và triển khai thực hiện. Hoàn thiện, bổ sung các chính sách khôi phục, đổi mới, phát triển nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống và mở ra nghề mới.
 - Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố để xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm.
- * Đối với Sở Công thương**
- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện hỗ trợ cơ sở sản xuất,

kinh doanh, dịch vụ nghề, làng nghề quảng bá, mở rộng thị trường, tham gia các hội chợ, triển lãm giới thiệu sản phẩm. Lòng ghép nguồn kinh phí khuyến công hỗ trợ các hoạt động để bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề trong tỉnh. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các dự án, chương trình đảm bảo sử dụng kinh phí đúng mục tiêu, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tăng cường công tác thông tin, xúc tiến thương mại; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại cho các cơ sở ngành nghề nông thôn.

- Duy trì và phát triển đội ngũ nghệ nhân, thợ giỏi tham gia công tác bảo tồn, phát triển kỹ năng nghề truyền thống, sáng tạo thêm nhiều sản phẩm, tác phẩm mới có giá trị. Hỗ trợ cho địa phương mở lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Khuyến khích các Nghệ nhân làng nghề tham gia công tác truyền nghề, dạy nghề truyền thống cho lao động nông thôn.

*** Đối với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch**

- Đẩy mạnh phát triển du lịch gắn kết với làng nghề theo chỉ thị tại Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Tiếp tục phát triển sản phẩm đặc sản địa phương, làng nghề; phát triển kinh tế dịch vụ, du lịch nông thôn trên cơ sở bảo tồn và phát huy văn hóa địa phương.

- Gắn bảo tồn và phát triển làng nghề với chương trình phát triển du lịch; xây dựng và hình thành các tuyến, điểm du lịch làng nghề, coi phát triển du lịch kết hợp làng nghề là hướng đi đúng đắn, cần được nhân rộng. Xây dựng các điểm trình diễn sản phẩm, giới thiệu và bán sản phẩm làng nghề; nghiên cứu bảo tồn các di tích lịch sử như Đền thờ tổ

nghề, các lễ hội truyền thống... để tạo điểm đến cho khách du lịch thăm quan, thực hành và trải nghiệm hoạt động làm nghề truyền thống của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền thông qua việc tổ chức thu thập thông tin về làng nghề để xuất bản sách, phim tài liệu, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về làng nghề.

*** Đối với Sở Khoa học và Công nghệ** Hỗ trợ triển khai ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, công nghệ mới trong sản xuất ở các làng nghề; xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; xây dựng và áp dụng các mô hình, công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ thông qua thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định hiện hành.

*** Đối với Sở Lao động Thương binh và Xã hội**

- Chỉ đạo tiếp tục triển khai có hiệu quả đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn; trong đó chú trọng công tác đào tạo tay nghề tại các địa phương có làng nghề, làng có nghề truyền thống, các địa phương có nghề mang bản sắc văn hoá dân tộc. Đa dạng hoá phương thức, thời gian đào tạo phù hợp với từng loại đối tượng, phát huy hình thức đào tạo theo nhu cầu của cơ sở sản xuất, kinh doanh, gắn công tác đào tạo nghề với giải quyết việc làm. Có chính sách thu hút các nghệ nhân, thợ giỏi tham gia đào tạo từng bước hình thành lớp thợ có tay nghề vững, tâm huyết với nghề.

*** Đối với sở Tài nguyên và Môi trường**

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong làng nghề thực hiện công tác bảo vệ môi trường theo quy định tại Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi

trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các văn bản pháp luật khác liên quan.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ sở chấp hành đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh quan tâm phân bổ chỉ tiêu đất phát triển cụm công nghiệp làng nghề trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các địa phương.

*** Đối với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Hàng năm quan tâm bố trí kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp và vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh cho các nhiệm vụ chi của ngành liên quan đến phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn.

3. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý làng nghề theo phân cấp; phối hợp chặt chẽ với sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành trong quản lý, thanh tra, kiểm tra về hoạt động của các làng nghề trên địa bàn để đề ra định hướng, chính sách phát triển phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch phát triển làng nghề tại địa phương theo hướng bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa đối với các làng nghề truyền thống, có tiềm năng phát triển du lịch (thêu ren, mộc, gốm sứ, giày da, bánh đa...) và quy hoạch vùng sản xuất theo hướng tập trung, chuyên môn hóa, cải tiến khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất lao động và giá trị hàng hóa đối với các làng nghề có khả năng phát triển nhưng tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường (gò tôn, chế biến nông sản, sản xuất vật liệu xây dựng, cơ khí, làm

	<p>huong...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng cố đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về ngành nghề nông thôn, làng nghề ở các cấp; bố trí cán bộ phụ trách công tác ngành nghề nông thôn, làng nghề nhất là ở cấp huyện và cấp xã nhằm tăng cường tổ chức, triển khai các nội dung và rà soát tình hình phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề ở từng địa phương. - Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động ngành nghề nông thôn, làng nghề; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các chủ trương, chính sách của Nhà nước về phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề. - Thực hiện nghiêm trách nhiệm của mình trong công tác bảo vệ môi trường làng nghề được quy định tại Khoản 4,5 điều 56 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (triển khai thực hiện các phương án bảo vệ môi trường cho làng nghề; đầu tư, xây dựng và tổ chức vận hành các mô hình thu gom, xử lý chất thải rắn, hệ thống xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về vào vệ môi trường...). - Khuyến khích hình thành và đi vào hoạt động của các hội, hiệp hội trong các làng nghề nhằm xây dựng mô hình cầu nối giữa người sản xuất với cơ quan quản lý nhà nước thông qua triển khai mối quan hệ của các cơ sở với các hiệp hội, hội nghề nghiệp để tạo tiếng nói đồng thuận, tham gia vào quá trình hoạch định chính sách của các cơ quan quản lý Nhà nước; đảm bảo sự phát triển bền vững của các làng nghề.
<p>2. Giám sát về tình hình quản lý, khai thác, vận hành hệ thống lưới điện nông thôn trên địa bàn tỉnh Hải Dương</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ngành, địa phương khẩn trương làm việc với Bộ Tài chính để đề nghị Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định phương thức điều chuyển tài sản là các công trình điện được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước sang cho ngành

điện quản lý, khai thác, vận hành. Có phương án thu hồi số tiền số tiền ngân sách tỉnh đã tạm ứng để trả nợ từ năm 2017 tới nay.

- Đề nghị Tổng Công ty Điện lực miền Bắc quan tâm bố trí nguồn vốn đầu tư cho Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương để đầu tư cải tạo, nâng cấp lưới điện không đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, các trạm biến áp bị quá tải, các tuyến đường dây hạ áp dài không đảm bảo điện áp danh định và các điểm bán tổng có nhiều hộ sử dụng chung công tơ, có lưới điện sau công tơ dài không đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật.

- UBND các huyện, thành phố và các ngành chức năng phối hợp với Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương tăng cường kiểm tra, xử lý đảm bảo an toàn hành lang lưới điện, chất lượng điện nông thôn; việc chấp hành các quy định về quản lý vận hành lưới điện, giá bán điện, chất lượng điện năng của các doanh nghiệp, HTX bán lẻ điện trên địa bàn tỉnh.

- Các sở, ngành chuyên môn phối hợp với UBND các huyện, thành phố đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh bán lẻ điện. Đối với các đơn vị hoạt động kém hiệu quả, không có chuyên môn nghiệp vụ; không quan tâm đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống lưới điện do mình quản lý dẫn đến chất lượng điện năng không đảm bảo, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân thì báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét bàn giao lại cho cơ quan, tổ chức khác có năng lực hơn để đảm bảo quyền lợi trong sử dụng điện của người dân nông thôn.

3. Giám sát về tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh

1. Đối với UBND tỉnh

- Tiếp tục tăng cường kỷ luật tài chính; thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu. Chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 17/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản chỉ đạo của các bộ, ngành liên quan về giải ngân vốn đầu tư công.

- Quyết liệt đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đi đôi với tăng cường kiểm soát, gắn trách nhiệm người đứng đầu từng cơ quan đơn vị. Đẩy nhanh tiến độ các dự án công trình trọng điểm, công trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và công trình thuộc Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Theo dõi sát sao tiến độ thực hiện, kịp thời điều chuyển vốn đầu tư công từ các công trình dư vốn hoặc có tiến độ giải ngân chậm sang các công trình có nhu cầu vốn lớn nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

- Chỉ đạo các sở, ngành, chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư của các dự án để phân bổ chi tiết các nguồn vốn theo đúng quy định. Chủ động cân đối, bố trí nguồn vốn và chuẩn bị hồ sơ, thủ tục cần thiết để triển khai thực hiện các dự án trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đảm bảo mục tiêu, tiến độ đề ra.

2. Đối với UBND cấp huyện

- Tăng cường phối hợp với các ngành chức năng, đẩy nhanh việc đền bù, giải phóng mặt bằng, đấu thầu, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ thi công công trình. Chỉ đạo phòng, ban chuyên môn phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện và giải ngân dự án; có phương án tham mưu điều chỉnh kịp thời để phù hợp với tiến độ triển khai thực hiện và giải ngân theo kế hoạch.

- Đối với vốn kéo dài từ 2021 chuyển nguồn sang năm 2022 theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, yêu cầu thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật về đầu tư công, chỉ được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân đến hết ngày 31/12/2022.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục; phân bổ chi tiết các nguồn vốn đến thời điểm hiện tại vẫn chưa được phân bổ theo đúng quy định. Theo dõi sát sao tiến độ thu tiền sử dụng đất, nhất là các địa phương có số thu tiền sử dụng đất đạt thấp để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp.

- Quản lý việc sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định đối với từng nguồn vốn; bảo đảm đầu tư tập trung, đồng bộ, chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả và khả năng cân đối nguồn lực; giảm dần nợ đọng xây dựng cơ bản.

3. Đối với chủ đầu tư các công trình, dự án

- Khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường công tác phối hợp và nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư, cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác lập, thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán... đảm bảo hiệu quả đầu tư. Kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định đối với những trường hợp phát sinh của dự án.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nghiệm thu khối lượng hoàn thành, quyết toán dự án, thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn giao theo quy định của pháp luật hiện hành; gắn kết quả giải ngân với đánh giá hoàn thành nhiệm vụ được giao.

III. Ban pháp chế HĐND tỉnh

1. Giám sát chuyên đề về công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2019 – 2021

1. Đối với Trung ương

Đề nghị Chính phủ ban hành Nghị định quy định cơ chế tự chủ ở một số lĩnh vực (trong đó có giáo dục - đào tạo) tạo hành lang pháp lý để các địa phương đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi mô hình tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

Đề nghị Bộ Nội vụ sớm ban hành Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện cải cách chế độ tiền lương cho đội ngũ giáo viên, nhân viên các trường công lập, quan tâm đến các chế độ phụ cấp, định mức dạy tăng giờ cho giáo viên.

Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo sớm Ban hành Thông tư hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc tối thiểu các cơ sở giáo dục phổ thông theo Chương trình phổ thông mới; chỉ đạo tổng kết mô hình trường liên cấp nhằm đánh giá đầy đủ, khách quan về ưu điểm, hạn chế mô hình trường liên cấp, làm cơ sở xây dựng phương hướng sắp xếp tổ chức bộ máy cho giai đoạn tiếp theo; đồng thời có hướng dẫn, tháo gỡ bất cập về công tác quản lý, sử dụng viên chức trong các trường liên cấp.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

Tiếp tục thực hiện tổ chức, sắp xếp lại bộ máy, sắp xếp lại cơ cấu cán bộ giáo viên phù hợp quy định theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XVII.

Tiếp tục rà soát đội ngũ cán bộ, viên chức để đánh giá đúng thực trạng sử dụng biên chế và hợp đồng lao động trong các cơ sở giáo dục - đào tạo công lập để có kế hoạch phát triển giáo dục cho từng địa phương, từng cấp học; từ đó xây dựng kế hoạch mang tính

chất chiến lược cho cả giai đoạn 2021 - 2026.

Có cơ chế hỗ trợ, chính sách đặc thù nhằm thu hút, đãi ngộ, hỗ trợ đào tạo để tạo nguồn giáo viên cho các cấp học giai đoạn 2021 - 2025; tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho các địa phương để đáp ứng yêu cầu, mục tiêu về giáo dục đào tạo chung của tỉnh.

- Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo:

Nâng cao công tác quy hoạch, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục công lập phù hợp tình hình thực tế, trong đó quan tâm quy hoạch, phát triển mạng lưới các trường ngoài công lập tại các địa phương có tốc độ đô thị hoá nhanh, địa phương phát triển công nghiệp, đô thị.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch, giải pháp điều động, luân chuyển giáo viên nhằm khắc phục tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ; đồng thời tổ chức kế hoạch tuyển dụng biên chế còn thiếu đảm bảo kịp thời, đúng chuyên môn, vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu năm học 2021 – 2022 và những năm tiếp theo.

Phối hợp Sở Nội vụ, Sở Tài chính và UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch số 4808/KH-UBND¹ ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; xác định, chọn lựa kỹ lưỡng đơn vị đào tạo để đảm bảo giáo viên sau khi được đào tạo nâng chuẩn đạt chất lượng về trình độ, chuyên môn theo quy định Luật Giáo dục năm 2019.

- Chỉ đạo Sở Nội vụ:

¹ Kế hoạch về việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh.

Hàng năm chủ động rà soát quy mô lớp học, số học sinh trên địa bàn tỉnh, trong đó cần quan tâm đến các yếu tố đặc thù của địa phương làm cơ sở tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung số lượng người làm việc cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập, phù hợp tình hình thực tế, đáp ứng yêu cầu giáo dục trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

3. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố

Chủ động rà soát cơ cấu, đội ngũ viên chức được giao theo vị trí việc làm; xây dựng dự báo nhu cầu nhân lực ngành để có kế hoạch tuyển dụng, sử dụng phù hợp; sắp xếp, cân đối số lượng biên chế, định mức giáo viên phù hợp với tỷ lệ học sinh; khắc phục tình trạng mất cân đối giáo viên giữa các cấp học và trong cơ cấu môn học.

Thực hiện việc bố trí, điều động, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý trường học, cán bộ quản lý giáo dục thuộc thẩm quyền theo đúng quy định. Chỉ đạo các đơn vị giáo dục - đào tạo thực hiện tốt công tác đánh giá phẩm chất, năng lực và đánh giá kết quả làm việc của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo chuẩn nghề nghiệp hàng năm để làm căn cứ tinh giản biên chế.

Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Giáo dục & Đào tạo trong việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ làm công tác quản lý và cán bộ được quy hoạch nguồn; xây dựng lộ trình đào tạo nâng chuẩn giáo viên theo quy định tại Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; quan tâm công tác khen thưởng, thực hiện chế độ chính sách với đội ngũ giáo viên thuộc thẩm quyền quản lý.

<p>2. Giám sát việc bố trí các chức danh, số lượng và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã; ở thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương</p>	<p>1. Đối với Đoàn ĐBQH tỉnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến nghị với Chính phủ sửa đổi quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 đề nghị theo hướng giao quyền chủ động cho địa phương trong việc quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách phù hợp tình hình thực tế khả năng cân đối ngân sách tỉnh; quan tâm nâng mức khoán quỹ phụ cấp đối với thôn, khu dân cư dưới 350 hộ để tạo sự đồng đều, hạn chế chênh lệch lớn với các thôn từ 350 hộ trở lên theo quy định. <p>2. Đối với UBND tỉnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu Tỉnh uỷ xây dựng kế hoạch tổng kết Đề án 01-ĐA/TU ngày 29/8/2016 của Tỉnh uỷ về “Sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2016 - 2020”. - Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị địa phương chủ động rà soát, đánh giá cụ thể việc thực hiện Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh làm cơ sở báo cáo, đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung một số nội dung chưa phù hợp để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở. - Xem xét, ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tiêu chuẩn; tuyển chọn, quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn tỉnh để tạo sự thống nhất, đồng bộ trong công tác quản lý, bố trí người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn tỉnh. - Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức triển khai
---	--

thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; khuyến khích kiêm nhiệm các chức danh người hoạt động không chuyên trách, thu gọn đầu mối, tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Đối với Sở Nội vụ

- Rà soát số lượng người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, khu dân cư trong độ tuổi lao động để làm cơ sở tham mưu HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ cho phù hợp. Đồng thời xem xét, nghiên cứu, tham mưu Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành chính sách thu hút người trẻ tuổi, người có năng lực, trình độ tham gia công tác tại cơ sở.

- Tham mưu HĐND tỉnh điều chỉnh phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khối lượng công việc từng chức danh, nhất là đối với các chức danh Chỉ huy phó Ban CHQS xã, Trưởng, phó Đài truyền thanh, công an viên; xem xét tăng phụ cấp đối với cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời các sai phạm và ghi nhận các khó khăn, đề xuất tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan có liên quan hướng dẫn cấp huyện và cấp xã khắc phục những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Nghiên cứu hình thức, phương thức đào tạo, bồi dưỡng đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, khu dân cư để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hoạt động của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh.

4. Đối với cấp uỷ, chính quyền các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo cấp xã tiến hành rà soát việc bố trí, sắp xếp những người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, khu dân cư đảm bảo có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, tận tụy với công việc, gắn bó với nghề nghiệp và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; thường xuyên thực hiện công tác quy hoạch các chức danh cán bộ hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, khu dân cư.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, xếp loại những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư trên địa bàn, kịp thời khắc phục những tồn tại vướng mắc trong quá trình thực hiện.

5. Đối với UBND cấp xã

- Thực hiện công tác quy hoạch các chức danh cán bộ hoạt động không chuyên trách. Tổ chức rà soát việc bố trí, sắp xếp những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương và quy định của tỉnh.

- Thực hiện chi trả chế độ chính sách đảm bảo đầy đủ, kịp thời giải quyết những vướng mắc đối với cán bộ hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư.

3. Giám sát chuyên đề về tình hình hoạt động của các đơn vị hành chính cấp xã sau sáp nhập theo Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương

1. Đối với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, kiến nghị với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13, các văn bản quy phạm pháp luật quy định về tiêu chuẩn đơn vị hành chính cho phù hợp với đặc điểm vùng, miền cũng như đặc điểm kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng ở từng địa phương theo hướng giảm tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên đối với đơn vị hành chính cấp xã.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

- Kiến nghị với Bộ Nội vụ tham mưu với Chính phủ xác định lộ trình thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022 - 2030 phù hợp với Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính. Đối với những đơn vị hành chính đã thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2019 - 2021 nhưng vẫn chưa bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định thì tạm thời không thực hiện sắp xếp ở giai đoạn 2022 - 2030.

- Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đơn vị.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã khẩn trương lập quy hoạch chung cho các xã mới thành lập đảm bảo gắn với phương án sắp xếp, xử lý trụ sở của các xã sau sáp nhập trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, làm cơ sở để xử lý tài sản nhà, đất theo quy định;

- Quan tâm hỗ trợ kinh phí để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hệ thống giao thông và trụ sở làm việc cho các đơn vị hành chính cấp xã mới.

3. Đối với Sở Nội vụ

- Chủ động tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh tổng kết công tác sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh để tổ chức rà soát, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp làm tiền đề sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2022 - 2030.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, tinh giản đối với cán bộ, công chức dôi dư nhằm đảm bảo đủ số lượng theo quy định đối với các đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp và theo đúng lộ trình đến hết năm 2024 phải hoàn thành.

4. Đối với Sở Tài chính

Tiếp tục rà soát, xác định hiện trạng và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất, trụ sở làm việc không còn nhu cầu sử dụng trên địa bàn tỉnh.

5. Đối với Công an tỉnh

- Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, cơ quan liên quan bố trí, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã.

- Quan tâm, bổ sung lực lượng công an chính quy cho các đơn vị cấp xã sau sáp nhập; tăng cường chỉ đạo lực lượng công an các cấp bảo đảm an ninh, trật tự, không để xảy ra các tình huống đột xuất, bất ngờ, nhất là các địa bàn trọng điểm.

6. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Trực tiếp thực hiện việc sắp xếp cán bộ, công chức cấp xã sau khi có ý kiến của cấp ủy,

chính quyền địa phương để tạo sự thống nhất, đồng thuận trong thực hiện. Tích cực rà soát tổng thể nhu cầu sử dụng công chức trên địa bàn, ưu tiên cho những công chức chưa bố trí được vị trí, chức danh công tác tại đơn vị cấp xã sau sáp nhập.

- Chủ động tổng kết, đánh giá toàn diện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019 - 2021. Tiếp tục rà soát các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn, đối chiếu với các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn diện tích tự nhiên, quy mô dân số và các điều kiện khác liên quan để xây dựng lộ trình, đề xuất phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2022 - 2030 đến các cấp có thẩm quyền.

- Bố trí kinh phí hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông và chủ động kiểm tra việc quản lý, sử dụng trụ sở của các địa phương đảm bảo đúng mục đích và quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

7. Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã sau sáp nhập

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã để đảm bảo tinh giản theo lộ trình đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã; quan tâm, động viên kịp thời để cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tại địa phương yên tâm công tác. Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn nhằm ổn định tình hình địa phương.

- Tận dụng, khai thác tối đa công năng sử dụng các trụ sở dôi dư để phục vụ cho những nhu cầu sử dụng thiết yếu; mở rộng không gian cho các thiết chế văn hóa, giáo dục, y tế

	phù hợp với quy hoạch của địa phương.
IV. Ban văn hóa – xã hội	
1. Giám sát chuyên đề “Hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2021”	<p>1. Đối với Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương</p> <p>- Đề nghị Chính phủ sớm ban hành Quy hoạch mạng lưới cơ sở GDNN Việt Nam để sắp xếp mạng lưới cấp tỉnh cho phù hợp; có cơ chế khuyến khích thu hút, đào tạo, bồi dưỡng các nhà khoa học, cán bộ kỹ thuật, nghệ nhân, người lao động có kỹ năng nghề cao và kinh nghiệm thực tiễn nghề nghiệp tham gia hoạt động đào tạo nghề; khuyến khích, cũng như có các chế tài thích hợp để doanh nghiệp và các cơ sở dạy nghề gắn bó mật thiết với nhau nhằm tăng cường quan hệ 3 bên: Nhà nước - cơ sở dạy nghề và doanh nghiệp.</p> <p>2. Đối với UBND tỉnh</p> <p>- Chỉ đạo Sở Lao động Thương binh và Xã hội rà soát các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh không còn đủ điều kiện hoạt động để giải thể hoặc quy hoạch, sắp xếp lại cho phù hợp, trong đó tổ chức sắp xếp lại các trung tâm GDNN trên địa bàn tỉnh, kể cả các Trung tâm thuộc các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; tập trung đầu tư một số cơ sở GDNN chất lượng cao và các cơ sở GDNN cho các nhóm đối tượng đặc thù.</p> <p>- Đẩy mạnh xã hội hóa, thực hiện cơ chế tự chủ các cơ sở GDNN. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các cơ sở GDNN để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động. Có cơ chế hỗ trợ học sinh, sinh viên tham gia học nghề tại các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh.</p>

- Xem xét nghiên cứu danh mục ngành nghề ưu tiên đào tạo đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thời gian tới. Chỉ đạo các trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm xây dựng dự án đầu tư tập trung, đồng bộ theo ngành, nghề trọng điểm. Phân bổ nguồn Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho các cơ sở GDNN được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm để thực hiện, bảo 9 đảm tập trung, đúng mục tiêu và có hiệu quả. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, đất đai, biên chế, kinh phí chi thường xuyên để vận hành có hiệu quả trang thiết bị đào tạo ngành, nghề trọng điểm được đầu tư.
- Quan tâm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai tạo cơ hội thu hút tư nhân đầu tư vào lĩnh vực GDNN.

3. Đối với Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, trong đó chú trọng hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra hoạt động GDNN trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên rà soát chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các cơ sở GDNN để kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh có giải pháp phù hợp trong đầu tư, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh; kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh xử lý các vi phạm quy định của pháp luật về GDNN.
- Quan tâm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý nhà nước về GDNN các cấp và nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ nhà giáo trong hệ thống cơ sở GDNN của tỉnh.
- Quản lý chặt chẽ, thanh tra, kiểm tra thường xuyên các cơ sở GDNN sau khi có quyết định thành lập và cấp phép hoạt động; hướng dẫn quy trình, thủ tục cấp phép hoạt động đối với các cơ sở GDNN, nhất là các doanh nghiệp có nhu cầu đào tạo nghề; nghiên cứu tham mưu, tổ chức các hội thi tay nghề giỏi trong công nhân lao động, tuyên dương, khen

thường đội ngũ nhà giáo, học sinh, sinh viên giỏi cấp tỉnh.

4. Đối với các cơ sở GDNN

- Hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với công nghệ sản xuất của doanh nghiệp, định hướng phân tầng chất lượng và đặc thù các ngành, nghề đào tạo. Tăng cường gắn kết với doanh nghiệp để khai thác, sử dụng thiết bị đào tạo tại doanh nghiệp.

- Hàng năm chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung ngành, nghề trọng điểm được phê duyệt, phát triển chương trình đào tạo các ngành nghề mới, ứng dụng công nghệ mới để tiếp thu thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 phù hợp với chủ trương của các Bộ, ngành, định hướng phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ chính trị của tỉnh, với nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động. - Đa dạng hóa phương thức tổ chức đào tạo ứng dụng mạnh mẽ của công nghệ thông tin. Đẩy mạnh triển khai liên kết nhà trường và doanh nghiệp trong đó doanh nghiệp trực tiếp cùng cơ sở GDNN xây dựng, triển khai chương trình đào tạo.

- Các cơ sở GDNN xây dựng dự án đầu tư theo các ngành, nghề trọng điểm đã được phê duyệt, đảm bảo nguyên tắc đầu tư tập trung đồng bộ về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, chương trình đào tạo theo quy định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Quản lý và sử dụng kinh phí được giao theo đúng các quy định hiện hành bảo đảm đầu tư tập trung, đúng mục tiêu và có 10 hiệu quả. Tăng cường huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư cho hoạt động GDNN.

2. Giám sát tình hình hoạt động của một số cơ sở khám, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh (giám sát đối với BV Nhi, BV Phụ Sản, BV Phổi)

1. Đề nghị Đoàn ĐBQH tỉnh

- Kiến nghị Chính phủ nghiên cứu có chính sách hỗ trợ đội ngũ y, bác sĩ trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19.
- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ sớm ban hành quyết định về cơ chế hỗ trợ chi thường xuyên cho các cơ sở y tế công lập thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19 trong năm 2021.
- Kiến nghị Bộ Y tế cùng các bộ, ngành liên quan xem xét nghiên cứu rút ngắn thời gian thẩm định giải quyết thanh toán kinh phí vượt trần, vượt quỹ bảo hiểm y tế của các cơ sở khám, chữa bệnh.
- Kiến nghị Bộ Y tế và Bộ Tài chính sớm hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí điều trị bệnh nhân COVID-19

2. Đề nghị UBND tỉnh

- Ưu tiên đầu tư xây dựng đồng bộ các công trình phụ trợ như khu dinh dưỡng dịch vụ tổng hợp; khoa Truyền nhiễm, tường rào... để Bệnh viện Nhi đảm bảo điều kiện chăm sóc sức khỏe nhân dân.
- Chỉ đạo Sở Y tế phối hợp với Sở Tài chính:
 - + Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt và bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh lao giai đoạn 2021-2025 của tỉnh; bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh COVID-19, nhất là điều trị bệnh nhân COVID-19 nặng, nguy kịch cho Bệnh viện Phổi.
 - + Rà soát, tổng hợp, đánh giá mức độ tự bảo đảm chi thường xuyên của các đơn vị sự

nghiệp y tế công lập để kịp thời tháo gỡ khó khăn, không để tình trạng nợ kéo dài, nhất là đảm bảo chế độ lương, thưởng, thu nhập tăng thêm cho cán bộ, nhân viên y tế và quyết định lộ trình thực hiện giai đoạn tới; giải quyết vướng mắc trong việc thanh quyết toán kinh phí điều trị bệnh COVID-19 của các cơ sở y tế công lập không được giao nhiệm vụ thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19.

3. Đề nghị Sở Y tế

- Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh có biện pháp tháo gỡ khó khăn trong việc thanh quyết toán kinh phí bảo hiểm y tế của các bệnh viện, hướng dẫn bệnh viện sử dụng tiết kiệm, hiệu quả thiết bị, vật tư, hóa chất khi khám, chữa bệnh.
- Tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động dịch vụ thuê, khoán bên ngoài bệnh viện để kịp thời chấn chỉnh nếu có sai phạm, đảm bảo quyền lợi cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân.
- Rà soát lại chức năng, nhiệm vụ của các bệnh viện, trong đó có bệnh viện Phổi để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Bộ Y tế.
- Kiến nghị với cơ quan chức năng sớm nghiệm thu công trình Bệnh viện Phụ sản giai đoạn 1 để đưa vào sử dụng.
- Tăng cường hướng dẫn cơ sở y tế trong công tác tài chính, nhất là các cơ sở thực hiện cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên.

4. Đề nghị Sở Tài chính

- Tích cực phối hợp với Sở Y tế để hướng dẫn thực hiện cơ chế tài chính, công tác kế toán

của các bệnh viện.

- Tham mưu cho UBND tỉnh dành nguồn lực bố trí cho Chương trình phòng, chống lao giai đoạn 2021-2025 của tỉnh và kinh phí điều trị bệnh nhân COVID-19.

5. Đề nghị Bệnh viện Phổi

- Tăng cường công tác tuyên truyền về vai trò, chức năng của bệnh viện tới người dân bằng nhiều hình thức. Tích cực nghiên cứu đổi mới mô hình hoạt động phù hợp với năng lực chuyên môn của bệnh viện góp phần tăng nguồn thu và nâng cao tay nghề cho đội ngũ y, bác sĩ.

- Nâng cao kỹ năng điều hành, quản trị tài chính để bệnh viện tiếp tục thực hiện cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên; nghiêm túc thực hiện các quy định về công tác tài chính, nhất là quy trình về trích lập các quỹ.

- Sắp xếp, bố trí, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn nhân lực hiện có tạo điều kiện tăng thu nhập động viên cán bộ, nhân viên y tế, thu hút, “giữ chân” bác sĩ có tay nghề cao ở lại công tác, nỗ lực vượt qua giai đoạn khó khăn do dịch bệnh COVID-19.

- Rà soát cơ sở vật chất, đề xuất danh mục các công trình cấp thiết cần nâng cấp, sửa chữa gửi Sở Y tế tổng hợp báo cáo HĐND, UBND tỉnh xem xét, quyết định

6. Đề nghị Bệnh viện Phụ sản

- Bố trí, sắp xếp, sử dụng công trình bệnh viện giai đoạn 1 hiệu quả, hợp lý, ưu tiên dành cho người bệnh. Trước mắt chưa bố trí phòng bệnh dịch vụ theo yêu cầu ở tòa nhà giai đoạn 1; đối với công trình xây dựng giai đoạn 2, khi bố trí đủ giường bệnh cho người dân khám chữa bệnh bảo hiểm y tế mới thực hiện giường bệnh theo yêu cầu (theo Công văn

số 1346/BYT-KH-TC ngày 18 tháng 03 năm 2020 của Bộ Y tế về việc tăng cường quản lý các hoạt động khám, chữa bệnh theo yêu cầu).

- Trong quá trình sử dụng 02 năm đầu còn bảo hành, lãnh đạo và nhân viên bệnh viện nếu phát hiện công trình có vấn đề về chất lượng, kết cấu cần kịp thời phản ánh đến chủ đầu tư, nhà thầu để điều chỉnh và khắc phục. Tích cực tham gia với chủ đầu tư, nhà thầu trong khâu thiết kế công trình giai đoạn 2 cho phù hợp với công năng sử dụng của bệnh viện; hạn chế việc sửa chữa công trình cũ tránh gây lãng phí.

- Tận dụng trang thiết bị y tế hiện có, tổng hợp đề xuất với Sở Y tế danh mục trang thiết bị cần thiết để huy động các nguồn kinh phí đầu tư theo lộ trình.

- Tạo môi trường làm việc hiện đại, chuyên nghiệp để cán bộ yên tâm công tác, phân công hợp lý nguồn nhân lực hiện có; tăng cường công tác quản trị tài chính để tăng thu nhập cho cán bộ, nhân viên.

7. Đề nghị bệnh viện Nhi

- Quản lý tốt, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và nhân lực hiện có để phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh của người dân. Nâng cao kỹ năng điều hành, quản trị bệnh viện nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm và sự cống hiến, tâm huyết của tập thể cán bộ, nhân viên, đội ngũ y, bác sĩ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng với các đơn vị thuê ngoài. Xem xét lại năng lực của đơn vị cung cấp dịch vụ ăn uống, có thể tìm kiếm thêm các đơn vị có khả năng cung cấp dịch vụ tốt hơn nữa để đảm bảo quyền lợi cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân; đào tạo, tập huấn và cấp chứng chỉ về quy tắc ứng xử chung, kỹ

	<p>năng giao tiếp và quy tắc ứng xử trong ngành y tế cho nhân viên phục vụ; nếu phát hiện vi phạm hợp đồng, bệnh viện chấn chỉnh hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng.</p>
<p>3. Giám sát việc bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Hải Dương từ năm 2017 đến nay</p>	<p>1. Đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến nghị Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> + Quy định cụ thể về việc sử dụng nguồn thu công đức tại các di tích, hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng nguồn vốn để tu bổ, tôn tạo di tích; cải tạo cảnh quan môi trường (xây dựng và giải phóng mặt bằng) trong khu vực di tích nhằm bảo vệ, phát huy giá trị di tích. + Bổ sung hoặc quy định chi tiết việc lập đề xuất chủ trương đầu tư dự án phù hợp, đồng bộ với Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng. <p>2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quán triệt nhận thức về công tác tu bổ, tôn tạo các di tích đối với cán bộ, chính quyền, nhân dân, nhất là cấp xã, thôn trong việc thực hiện lập hồ sơ cấp phép và thực hiện đúng kiến trúc, bản vẽ theo thiết kế được phê duyệt nhằm giữ gìn giá trị gốc của di tích. - Tăng cường đầu tư và tăng kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích. Xem xét lập danh mục các di tích 4 xuống cấp cấp thiết cần tu bổ, tôn tạo hàng năm và cả giai đoạn theo thứ tự ưu tiên đảm bảo sử dụng kinh phí hiệu quả. - Xem xét mô hình quản lý các di tích trên địa bàn tỉnh nhằm quản lý chặt chẽ, giữ gìn và

phát huy tốt hơn giá trị các di tích trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các sở, ngành và cấp huyện tiếp tục rà soát, kiểm tra, khoanh vùng cấm mốc bảo vệ và tránh xâm hại di tích; xây dựng hồ sơ khoa học, hồ sơ pháp lý cho hệ thống di tích trên địa bàn. Đối với các di tích nằm trong danh mục kiểm kê, có giá trị về lịch sử - nghệ thuật nhưng chưa được xếp hạng cần có biện pháp bảo vệ.

- Chỉ đạo Sở Tài nguyên - Môi trường và cơ quan chuyên môn liên quan, các tổ chức cá nhân tháo gỡ vướng mắc của 232 cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo. Quản lý đất tín ngưỡng trên địa bàn cấp huyện.

3. Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Xem xét, tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác quản lý, bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu xây dựng mô hình quản lý di tích chung trong toàn tỉnh. Tiếp tục rà soát, tham mưu sửa đổi Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh, ban hành các văn bản về lĩnh vực di sản cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành (Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Di sản văn hóa, Luật Đất đai..) và tình hình thực tế của tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương liên quan trong quá trình thẩm định các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích; lập hồ sơ đề nghị xếp hạng các di tích đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình và tiêu chí quy định; rà soát, lập danh sách các di tích xuống cấp theo thứ tự ưu tiên, phân kỳ đầu tư để phát huy hiệu quả nguồn vốn, sớm hoàn thành việc khoanh vùng bảo vệ, cấm mốc giới; lập kế hoạch bảo trì hằng năm đối với các di tích; tăng cường hoạt động giáo dục lịch sử địa phương thông qua hệ thống di tích - lịch sử văn

hóa của tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương cập nhật, rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 của các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất làm cơ sở thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; hướng dẫn kiện toàn và nâng cao trách nhiệm bộ máy quản lý, trông coi trực tiếp tại các di tích, không để tình trạng khoán trắng công tác bảo vệ di tích cho các cá nhân.

- Tăng cường công tác kiểm tra công tác bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích, phát huy trách nhiệm giám sát của cộng đồng để kịp thời phát hiện, điều chỉnh các sai sót xảy ra trong quá trình triển khai các dự án; hướng dẫn để các nhà hảo tâm cung tiến đồ thờ phù hợp, không tiếp nhận đồ thờ trái quy định. Xử lý, phối hợp xử lý mạnh mẽ hơn các sai phạm trong tu bổ, tôn tạo di tích.

- Gắn việc phát huy giá trị di tích với phát triển du lịch. Đào tạo đội ngũ thuyết minh viên tại các điểm di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng, nhất là các điểm di tích có khả năng khai thác phục vụ du lịch.

4. Đề nghị UBND cấp huyện

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt cán bộ, đặc biệt là cán bộ cấp xã, thôn và nhân dân trong công tác tu bổ, phục hồi các di tích, giữ được giá trị gốc của di tích theo quy định pháp luật. Kiện toàn, nâng cao trách nhiệm của Ban quản lý di tích, phát huy vai trò của các chức sắc tôn giáo trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa.

- Nghiên cứu bố trí kinh phí theo phân cấp và chủ động xây dựng kế hoạch bảo quản, tu

	<p>bổ, phục hồi đối với các di tích xếp hạng bị xuống cấp nghiêm trọng theo từng năm và giai đoạn, làm cơ sở phân kỳ đầu tư và phát huy nguồn kinh phí đóng góp của nhân dân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các công trình tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn. - Chỉ đạo UBND cấp xã nơi có di tích thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; giữ gìn vệ sinh môi trường và cảnh quan khu vực di tích. Quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc bảo vệ, phát huy giá trị di tích và ban hành quy chế phối hợp với tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích hoặc người được giao trông coi di tích, làm cơ sở quy trách nhiệm và xử lý nếu để xảy ra vi phạm tại di tích..
<p>4. Giám sát về hoạt động các điểm Bưu điện - Văn hóa xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương</p>	<p>1. Đề nghị UBND tỉnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo các cấp, các ngành có liên quan tiến hành các thủ tục để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các điểm BĐ-VHX trên địa bàn tỉnh. - Chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích của việc sử dụng các dịch vụ chuyên phát hành chính công, dịch vụ công ích tại các điểm BĐ-VHX góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính của tỉnh. <p>2. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong đó chú trọng hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra đối với các điểm BĐ-VHX trên địa bàn tỉnh. - Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và

điều hành hoạt động của các điểm BĐ-VHX.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan hỗ trợ hoàn thiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các điểm BĐ-VHX.

3. Đề nghị Bưu điện tỉnh

- Hằng năm chủ động, rà soát dành nguồn lực để nâng cấp, sửa chữa các điểm BĐ-VHX đã xuống cấp, đồng thời quan tâm đầu tư trang thiết bị và đa dạng hóa các loại hàng hóa, dịch vụ đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân và hoạt động của các điểm BĐ-VHX.

- Tiếp tục duy trì, phát triển mô hình các điểm BĐ-VHX đa dịch vụ, thường xuyên đổi mới phương thức hoạt động để đủ sức cạnh tranh với thị trường; nhân rộng các mô hình BĐ-VXH hoạt động hiệu quả, có giải pháp phù hợp đối với các điểm BĐ-VHX hoạt động chưa hiệu quả.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả, giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Tăng cường tổ chức hoạt động phục vụ sách, báo và luân chuyển thường xuyên, đa dạng các loại hình sách báo phù hợp với nhu cầu của người dân địa phương.

- Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, tác phong phục vụ cho nhân viên tại các điểm BĐ-VHX, tạo môi trường làm việc đủ sức thu hút nhân viên, người lao động địa phương yên tâm công tác và tham gia các mô hình hoạt động của điểm BĐ-VHX.

5. Kết quả khảo sát việc quy định mức thu học phí, danh mục, mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2022-2023

*** Về mức thu học phí**

- Trong trường hợp Chính phủ ban hành Nghị quyết về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022-2023 thì thực hiện theo Nghị quyết của Chính phủ. Trường hợp bắt buộc phải thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định tăng học phí trong năm học 2022-2023, đề nghị ngân sách tỉnh hỗ trợ phần chênh lệch tăng thêm so với số thu học phí năm học 2021-2022.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường tuyên truyền về mức thu học phí, trong đó có mức thu áp dụng đối với bậc tiểu học để làm căn cứ hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tư thục ở các địa bàn chưa đủ trường tiểu học công lập và các đối tượng học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định.

*** Về danh mục, mức thu các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục**

- Đề nghị UBND tỉnh giao Sở Tài chính, Sở Giáo dục - Đào tạo rà soát các khoản thu dịch vụ hỗ trợ cần thiết thực tế đang thực hiện tại các trường công lập trên địa bàn tỉnh để đưa vào nghị quyết; xem xét quy định mức thu cụ thể hoặc mức thu tối đa đối với tất cả các danh mục.

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 và khoản 3 Điều 4 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP thì một số dịch vụ như tuyển sinh; kiểm định chất lượng giáo dục; cấp phát các loại phiêu văn bằng, chứng chỉ... không thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh ban hành mức thu, một số dịch vụ đã thuộc nội dung chi của học phí, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát bỏ ra khỏi danh mục đề xuất một số dịch vụ như: Học phẩm phục vụ các kỳ thi, kiểm tra; Thi khảo

	<p>sát chất lượng học sinh cuối cấp THPT, GDTX chương trình THPT do Sở GDĐT tổ chức; Tiền bằng tốt nghiệp của học sinh THCS; Tiền giấy in đề, bằng tốt nghiệp của học sinh THPT, GDTX chương trình THPT...</p> <p>- Các hoạt động tài trợ của tổ chức, cá nhân cho nhà trường thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục - Đào tạo. Thu chi các loại quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật. Quản lý chặt chẽ các dịch vụ phát sinh có nguy cơ mất an toàn đối với học sinh.</p> <p>- Quy định cơ chế quản lý thu - chi chặt chẽ, rõ ràng, tuân thủ các quy định của pháp luật, có sự thỏa thuận và được sự đồng ý của phụ huynh học sinh, đảm bảo công khai, minh bạch.</p>
<p>6. Khảo sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ gia đình người có công với cách mạng</p>	<p>1. Đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu một số giải pháp giải quyết việc hỗ trợ cho hơn 600 hộ gia đình còn vướng mắc về hồ sơ như:</p> <p>+ Chỉ đạo các sở, ngành liên quan xem xét căn cứ quy định hiện hành đề xuất quy trình, thủ tục xác nhận hồ sơ còn thiếu cho các hộ gia đình người có công đã sửa chữa, xây dựng nhưng chưa được hỗ trợ như thiết lập biên bản hiện trạng thực tế, chính quyền địa phương, trưởng thôn, hàng xóm cam kết hiện trạng trước khi xây dựng, sửa chữa, niêm yết công khai danh sách đề nghị hỗ trợ tại trụ sở làm việc xã, nhà văn hóa thôn trong khoảng thời gian nhất định, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.</p> <p>+ Vận động các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người có công.</p> <p>2. Đề nghị UBND cấp huyện</p> <p>+ Chỉ đạo cấp xã, thôn rà soát chính xác hộ gia đình người có công thực sự khó khăn về</p>

	<p>nhà ở có nhu cầu hỗ trợ, hướng dẫn chi tiết, đầy đủ quy trình, thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ để đảm bảo không bỏ sót đối tượng, ưu tiên hộ gia đình người có công mà nhà ở có nguy cơ sập đổ, không an toàn khi sử dụng; người có công cao tuổi; có hoàn cảnh khó khăn để hỗ trợ kịp thời.</p> <p>+ Chỉ đạo quản lý chặt chẽ, khoa học hồ sơ đề nghị hỗ trợ từ cơ sở, tránh thất lạc làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người có công; chỉ đạo cấp xã hoàn thiện hồ sơ phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền. Tổng hợp đề xuất sát, đúng đối tượng người có công tránh trục lợi chính sách.</p> <p>+ Nghiên cứu các giải pháp từ nguồn xã hội hóa hoặc ngân sách cấp huyện để giải quyết chế độ hỗ trợ nhà ở cho các hộ gia đình người có công còn tồn đọng ở địa phương.</p>
<p>7. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho các đối tượng</p>	<p>1. Đối với UBND tỉnh</p> <p>Chỉ đạo các sở, ban, ngành, các địa phương, đơn vị liên quan tích cực, chủ động phối hợp trong việc rà soát, tăng số người thuộc diện được hỗ trợ tham gia BHXH tự nguyện, BHYT trên địa bàn tỉnh; thường xuyên tổng kết, đánh giá việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT để chỉ rõ nguyên nhân, đề xuất giải pháp khắc phục kịp thời, góp phần đạt chỉ tiêu Trung ương giao và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra.</p> <p>2. Đối với Bảo hiểm xã hội tỉnh</p> <p>- Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội rà soát đối tượng được hỗ trợ theo quy định mới để cân đối ngân sách địa phương hỗ trợ cho phù hợp, kịp thời; nghiên cứu phương pháp tuyên truyền sâu rộng đến các đối tượng chưa tham gia BHXH, BHYT; phối hợp tốt với Sở Y tế, các bệnh viện trong công tác thanh toán, quyết toán BHYT.</p>

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý, các tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương trong công tác tuyên truyền và rà soát thường xuyên, cân trọng các đối tượng để ưu tiên hỗ trợ BHXH tự nguyện, BHYT trên cơ sở tình hình thực tế ngân sách tỉnh.

- Quan tâm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên thu của các tổ chức dịch vụ được ủy quyền thu BHXH, BHYT. Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong giải quyết quy trình, thủ tục hồ sơ liên quan đến chính sách BHXH, BHYT.

3. Đối với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thường xuyên rà soát, cập nhật các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2022-2025 để phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh hỗ trợ chế độ BHXH tự nguyện, BHYT đảm bảo kịp thời, công bằng..

4. Đối với Sở Y tế Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh không ngừng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, cải thiện tinh thần, thái độ phục vụ người dân tham gia khám chữa bệnh BHYT.